

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 26-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đình Ghi.
Bà Trần Bích Thủy.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy: Thư ký Toà án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà:* Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Đoàn Văn T; tên gọi khác: Kỳ; sinh ngày 19 tháng 02 năm 1991; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Phường T, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: KV 4, phường C, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đà và bà Lê Thị Hồng Hoa; chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án số: 226/2014/HSST ngày 25/8/2014, bị Tòa án nhân dân T phố Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản”, ngày 12/5/2015, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa hoàn trả 3.000.000đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/3/2010, bị Công an T phố Huế xử phạt 1.000.000đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 21/4/2010, bị Công an T phố Huế xử phạt 430.000đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 13/12/2013, bị Công an T phố Huế xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Gây thương tích cho người khác”; bị bắt tạm giam ngày 16/11/2017. Có mặt.

- *Bị hại:*

Chị Nguyễn Thị Nhật P, sinh năm 1999; nơi cư trú: Đường C, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lê Viết H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Đoàn T, sinh năm 1988; trú tại: KV 4, phường C, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Chị Đoàn Thị Kiều Nhi, sinh năm 1989; trú tại: KV 4, phường C, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 09/QĐ/KSĐT ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 04 giờ ngày 09/10/2017, trên đường đi chơi về ngang qua dãy nhà trọ ở số 63 đường Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Tây, T phố Huế, Đoàn Văn T nhìn thấy điện sáng, cổng không khóa, ở đường luồng trước phòng trọ của chị Nguyễn Thị Nhật P có dựng chiếc xe đạp điện hiệu RaCing Power-fII màu trắng. Quan sát thấy vắng người nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. T lén lút đột nhập vào khu nhà trọ, dắt chiếc xe này ra ngoài (do xe chỉ khóa điện, không khóa cổ), rồi đạp xe về cất giấu tại nhà anh Nguyễn Đoàn T, ở tại phường An Cựu, T phố Huế. Đến chiều cùng ngày thì bị lực lượng Công an truy xét phát hiện, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: Một (01) chiếc xe đạp điện hiệu RaCing Power-fII màu trắng.

Tại bản Kết luận định giá T sản số 328/KL-HĐĐG ngày 11/10/2017 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự T phố Huế xác định: 01 (một) xe đạp điện hiệu RaCing Power-fII, bình điện có dòng chữ: Exciter, màu sơn: trắng, số khung: HTC 20164352 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại T sản cho chị Nguyễn Thị Nhật P, chị Nguyễn Thị Nhật P không có yêu cầu bồi thường gì.

Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Trộm cắp T sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; đề nghị: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù; không xem xét về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 04 giờ ngày 09/10/2017, Đoàn Văn T trên đường đi chơi về lợi dụng sự sơ hở quản lý T sản của người khác, đã có hành vi lén lút vào nhà trọ số 63 đường Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Tây, T phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Nhật P một chiếc xe đạp điện hiệu RaCing Power-fII, có giá trị 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị

cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Viện kiểm sát nhân dân T phố Huế đã truy tố bị cáo là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Bị cáo là người trưởng T, không lo làm ăn để tạo thu nhập chính đáng, chi tiêu cho cuộc sống của mình. Bản thân bị cáo nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị Tòa án nhân dân T phố Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành phần án phí sơ thẩm, do đó đến nay vẫn chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không rút bài học kinh nghiệm cho bản thân, học tập trở T người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt T sản của người khác là phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; T khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T; tên gọi khác: Kỳ, phạm tội “ Trộm cắp T sản”

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 16/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân